

Số: 862/BC-PGDĐT

Phú Tân, ngày 10 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình dạy và học đầu năm học 2021-2022
Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Tân

Kính gửi: Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau

Căn cứ Kế hoạch số 17/KH-HĐND ngày 01/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc khảo sát tình hình dạy và học đầu năm học 2021-2022 tại một số cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Cà Mau,

Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Tân báo cáo các nội dung cụ thể như sau:

1. Việc quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản liên quan đến công tác dạy học, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ năm học 2021-2022

- Các văn bản đã triển khai quán triệt:

Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo; Công văn số 5158/UBND-KGVX ngày 07/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 2328/KH-BGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau về phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021 - 2022; Công văn số 2437/UBND ngày 10/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân về việc triển khai nhiệm vụ, giải pháp năm học 2021 - 2022.

Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của Chủ tịch tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Đề án mua sắm trang thiết bị đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025; Công văn số 180/HĐND-TT ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thống nhất xây dựng Nghị quyết về mức thu học phí giáo dục mầm non, phổ thông năm học 2021-2025 đến năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Công văn số 6608/UBND-KGVX ngày 14/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc xây dựng Nghị quyết không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022; Công văn số 2353/SGDĐT-MGPT ngày 09/9/2021 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức tiếp nhận hồ sơ, theo các khoản thu đầu năm, năm học 2021-2022; Công văn số 2023/SGDĐT-KHTC ngày 09/8/2021 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc rà soát danh mục hoàn thiện Đề án đầu tư xây dựng, sửa chữa trường lớp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030.

- Phương thức triển khai quán triệt: Trong Hội nghị và triển khai bằng văn bản qua Email của đơn vị.

- Việc quản lý, kiểm tra các khoản thu ở các cơ sở giáo dục: Phòng GDĐT xây dựng văn bản chỉ đạo việc thu các khoản đầu năm học và tổng hợp, thống kê các khoản thu từ báo cáo của nhà trường, chưa tiến hành kiểm tra trực tiếp tại đơn vị.

2. Cơ sở vật chất trường lớp và trang thiết bị phục vụ dạy và học

2.1. Đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, trường lớp

Ngay từ khi kết thúc năm học 2020-2021, Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Phú Tân trình cấp có thẩm quyền khảo sát hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học của các trường học trên địa bàn huyện và tổng hợp báo cáo kết quả về UBND tỉnh phê duyệt.

Nhu cầu đầu tư, sửa chữa chuẩn bị cho năm học 2021-2022:

- Tổng số 11 điểm trường;

- Các hạng mục sửa chữa: Nâng cấp nhà vệ sinh, nâng nền phòng học, nâng cấp sửa chữa hàng rào, cổng, thay cửa lớn, cửa nhỏ, điện, đèn, quạt, thay tấm lợp, đòn tay, làm mới đường nội bộ đấu nối các dây phòng học do thủy triều dâng ...

- Tổng số tiền 3.000.000.000 đồng.

2.2. Mua sắm thiết bị dạy học

Phòng Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị trường học mua sắm trang thiết bị dạy học trực tuyến như: Micro, loa, cam... tổng kinh phí 278.682.000 đồng, ngoài ra đơn vị còn tự cân đối dự toán giao đầu năm nâng cấp máy tính để phục vụ tốt cho việc dạy và học.

Phòng GDĐT tổng hợp nhu cầu sử dụng thiết bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 (lớp 1, 2,6) của các trường trực thuộc và báo cáo Sở GDĐT để được trang bị.

2.3. Tổng số trường học, phòng học

- Tổng số trường: 41, điểm lẻ: 19. Trong đó:

+ Mẫu giáo: 10 trường, 04 điểm trường lẻ.

+ Tiểu học: 19 trường, 14 điểm trường lẻ.

+ Trung học cơ sở: 12 trường, 01 điểm trường lẻ.

- Tổng số phòng học: 476, trong đó: kiên cố: 293; bán kiên cố: 166; phòng học tạm, mượn, nhờ: 17.

Chia ra:

+ Phòng học Mẫu giáo: 77; trong đó: kiên cố: 03; bán kiên cố: 65; phòng học mượn cấp tiểu học và THCS: 09.

+ Phòng học Tiểu học: 305; trong đó: kiên cố: 204; bán kiên cố: 93; phòng học tạm, học nhờ cấp THCS: 08.

+ Phòng học THCS: 94; trong đó: kiên cố: 86; bán kiên cố: 8; phòng học tạm, mượn, nhờ: 0.

2.4. Thuận lợi, khó khăn

Dự toán kinh phí được giao đầu năm kịp thời thuận lợi cho Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động trình cấp có thẩm quyền Thẩm tra dự toán giao cho các đơn vị trường trực thuộc đúng quy định. Kinh phí sự nghiệp giáo dục đáp ứng được chế độ chính sách tiền lương, tiền công, nhiệm vụ chi chuyên môn.

Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện còn có những khó khăn, hạn chế:

- Việc đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin, trang thiết bị hiện đại trong giảng dạy và học tập bộ môn chủ yếu từ nguồn ngân sách nhà nước nên còn hạn chế do kinh phí không đảm bảo, chưa có sự đầu tư từ nguồn xã hội hóa.

- Nhiều công trình bị xuống cấp do được xây dựng từ khá lâu nên hàng năm cần nguồn kinh phí để sửa chữa, cải tạo rất lớn, hàng năm các nhà trường trích một phần kinh phí hoạt động chỉ đủ để sửa chữa nhỏ nên chưa đáp ứng nhu cầu.

- Việc sửa chữa trường lớp cho năm học 2021-2022 đã phê duyệt nhưng chưa được triển khai thực hiện; việc lập và phê duyệt dự toán sửa chữa trường lớp học còn chậm do có nhiều thủ tục.

3. Tình hình học sinh, giáo viên và công tác dạy và học

3.1. Học sinh

Tổng lớp: 518; Số học sinh: 15.863. Trong đó:

- Mẫu giáo: 70 lớp/1.622 trẻ

- Tiểu học: có 311 lớp/9.303 học sinh.

- Trung học cơ sở: có 137 lớp/4.938 học sinh.

3.2. Giáo viên

- Tổng số CBGVNV toàn ngành: 1.155 (biên chế: 1.098, hợp đồng bảo vệ và nhân viên nấu ăn: 57). Trong đó:

+ Mẫu giáo: Tổng số CBGVNV: 206 (biên chế 179, hợp đồng 27).

+ Tiểu học: Tổng số CBGVNV: 598 (biên chế 580, hợp đồng 18).

+ THCS: Tổng số CBGVNV: 351 (biên chế 339, hợp đồng 12).

So với số lượng được giao tại Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND huyện Phú Tân: còn thiếu 58 biên chế.

- Tổng số giáo viên: 904 (biên chế 904). Trong đó:

+ Mẫu giáo: 139

+ Tiểu học: 484

+ THCS: 281

So với định mức: thiếu 27 giáo viên, thừa 19 giáo viên. Số giáo viên thừa được sắp xếp sang vị trí nhân viên còn thiếu.

3.3. Việc dạy và học trực tuyến

- Các trường Mẫu giáo: Chưa tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2021-2022, học sinh tiếp tục nghỉ học. Nhà trường thực hiện việc hướng dẫn phụ huynh chăm sóc trẻ tại nhà và chủ động chuẩn bị các điều kiện cho việc đón trẻ đến trường.

- Cấp Tiểu học: Không tổ chức dạy học trực tuyến, các trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo giáo viên thực hiện việc hướng dẫn học sinh tự học ở nhà một cách linh hoạt, phù hợp bằng cách: Xây dựng các chuyên đề, câu hỏi để học sinh ôn tập, rèn luyện tại nhà (*hoặc chuyển cho phụ huynh học sinh hướng dẫn*) thông qua hình thức gián tiếp như: các phần mềm dạy học đang thực hiện, zoom, zalo, gmail, facebook,...

- Cấp trung học cơ sở: Tổ chức dạy học trực tuyến cho học sinh.

+ Các khối lớp 6,7,8: Ôn tập, củng cố, bồi dưỡng kiến thức và tổ chức dạy học chương trình chính khóa năm học 2021 - 2022 đến tuần thứ 04. Tỷ lệ học sinh tham gia học đạt bình quân 93,5%.

+ Khối lớp 9: Ôn tập, củng cố, bồi dưỡng kiến thức và tổ chức dạy học chương trình chính khóa năm học 2021- 2022 đến tuần thứ 10. Tỷ lệ học sinh tham gia học đạt bình quân 96%.

*** Kết quả:**

- Các nhà trường đã chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai dạy học trực tuyến như: xây dựng kế hoạch, bổ sung thiết bị dạy học trực tuyến, tập huấn kỹ thuật, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến cho giáo viên.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đều đồng thuận với phương án dạy học trực tuyến trong điều kiện dịch bệnh hiện nay và tích cực trong việc chuẩn bị, tổ chức dạy học trực tuyến. Đa số giáo viên đều được trang bị những kỹ năng sử dụng các phần mềm trong việc quản lý dạy học; ứng dụng các phần mềm dạy học, tổ chức kiểm tra bằng hình thức trực tuyến; có phương pháp dạy học trực tuyến cơ bản đáp ứng với hoạt động dạy học hiện nay.

- Nhìn chung học sinh học tập chuyên cần, tham gia học tập tích cực đúng thời gian biểu của giáo viên, có ý thức tự học, tự chuẩn bị bài khi giáo viên nhiệm vụ học tập cho các em.

- Đa số phụ huynh học sinh đồng tình với hình thức dạy học, ôn tập của nhà trường và cùng tạo điều kiện về thời gian, thiết bị và nhắc nhở các em vào lớp học theo quy định thời gian biểu của nhà trường.

Tuy nhiên, việc triển khai dạy học trực tuyến tại các trường có một số khó khăn, hạn chế:

- Trong công tác chỉ đạo và chuẩn bị cho việc dạy học trực tuyến, Phòng GDĐT còn bị động trong việc chỉ đạo thực hiện các phương án dạy học (trực

tuyển, trực tiếp hay kết hợp cả 2 hình thức) nên gây khó khăn cho các trường khi triển khai thực hiện.

- Kết quả thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, vận động hỗ trợ thiết bị học tập cho học sinh chưa cao. Số lượng học sinh thiếu thiết bị học trực tuyến còn nhiều; đường truyền mạng không ổn định từ đó ảnh hưởng nhiều đến chất lượng học tập của các em.

- Còn một số ít học sinh chưa nghiêm túc và tập trung cao trong học tập, vào học chưa đúng giờ, chấp hành chưa tốt nội quy học trực tuyến... nhiều học sinh khối 6 chưa làm quen được với phần mềm học trực tuyến nên còn mất nhiều thời gian để kết nối.

3.4. Việc dạy học trực tiếp

Tính đến thời điểm hiện tại, các đơn vị trường học huyện Phú Tân chưa triển khai dạy học trực tiếp cho học sinh. Tuy nhiên, công tác chuẩn bị cho việc dạy học trực tiếp được triển khai thực hiện nghiêm túc.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường chủ động phối hợp với ngành Y tế tổ chức phun xịt tiêu độc, khử trùng trong khuôn viên nhà trường; tiếp nhận bàn giao từ Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19; tiến hành dọn dẹp, vệ sinh trường, lớp,...; trang bị các điều kiện cần thiết để đón học sinh trở lại trường.

Các nhà trường đã thực hiện phân công chuyên môn, xây dựng thời khóa biểu và việc rà soát, điều chỉnh kế hoạch tổ chức dạy học, các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, sẵn sàng thực hiện ngay việc dạy học trực tiếp khi có chỉ đạo, không để lúng túng, bị động.

3.5. Việc triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới

Việc triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới được chuẩn bị và triển khai thực hiện đúng theo kế hoạch. Đội ngũ CBGV bảo đảm về trình độ chuyên môn theo yêu cầu và được tập huấn, bồi dưỡng chương trình SGK theo CTPT 2018. Cơ sở vật chất, thiết bị và đồ dùng dạy học cơ bản đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

Kết quả thực hiện đối với lớp 1 năm học 2020-2021: Các trường đã chủ động xây dựng kế hoạch dạy học và thực hiện chương trình các môn học. Giáo viên xây dựng được kế hoạch bài dạy theo yêu cầu của chương trình và sách giáo khoa mới. Nhiều nhà trường đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Hoạt động dạy học và giáo dục được thực hiện có hiệu quả để phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Năm học 2021-2022 đang triển khai thực hiện đối với lớp 2, lớp 6.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện đơn vị vẫn còn một số khó khăn, hạn chế:

- Thiết bị dạy học ở các lớp theo chương trình GDPT 2018 trang bị chưa kịp thời.

- Một số đơn vị chưa đủ các phòng học bộ môn và thiếu các thiết bị dạy học hiện đại nên gây khó khăn cho giáo viên trong thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học.

- Việc triển khai dạy học trực tuyến ngay từ năm đầu tiên thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới ở lớp 6 nên gây khó khăn cho nhà trường, giáo viên và phụ huynh, học sinh.

3.6. Thực hiện phiếu liên lạc điện tử

Hiện có 29/31 trường tiểu học, trung học cơ sở thực hiện phiếu liên lạc điện tử để quản lý thông tin, liên lạc giữa nhà trường và gia đình học sinh.

Việc sử dụng phiếu liên lạc điện tử được sự đồng thuận của các thầy cô giáo và phụ huynh học sinh. Nhà trường thường xuyên cung cấp thông tin, báo cáo kết quả học tập của HS đến phụ huynh theo định kỳ hoặc khi cần thiết. PHHS dễ dàng nắm bắt thông tin học tập, cũng như theo dõi quá trình học tập của con cái tại trường. Phụ huynh còn nhận được lịch học và lịch thi chi tiết từ nhà trường và giáo viên. Nghe được nhận xét của giáo viên chủ nhiệm đối với con em của mình.

Tuy nhiên, khi triển khai thực hiện vẫn còn một số khó khăn, hạn chế:

- Dung lượng tin nhắn bị hạn chế, phải thường xuyên yêu cầu nhà mạng mở thêm dung lượng. Học sinh gia đình nghèo được miễn phí sử dụng tuy nhiên còn những trường hợp học sinh có hoàn cảnh khó khăn thì nhiều em chưa có điều kiện tham gia.

- Một số phụ huynh thường thay đổi số điện thoại nhưng không báo về nhà trường nên việc liên lạc có lúc bị gián đoạn.

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm, thuận lợi

Ngành GDĐT Phú Tân luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, kỳ quyết của UBND tỉnh, sở Giáo dục và Đào tạo, Huyện ủy và UBND huyện, sự nỗ lực của tập thể đội ngũ ngành giáo dục huyện Phú Tân, sự đồng thuận của các cấp, các ngành và nhân dân trong huyện.

Kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục phát triển, kết cấu hạ tầng kỹ thuật (điện, đường...) được quan tâm đầu tư xây dựng, đây là điều kiện thuận lợi để thực hiện chủ trương phát triển giáo dục và đào tạo của huyện.

Công tác chuẩn bị cho năm học mới đã được toàn ngành tích cực, chủ động đề ra kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu kép vừa triển khai nhiệm vụ năm học mới vừa phòng, chống dịch Covid-19.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đều đồng thuận với phương án dạy học trực tuyến trong điều kiện dịch bệnh hiện nay và khá tích cực trong việc chuẩn bị, tổ chức dạy học trực tuyến. Hầu hết các đơn vị không sử dụng riêng một phần mềm mà linh hoạt sử dụng các phần mềm khác nhau trong dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên và học sinh trong quá trình dạy và học.

4.2. Khó khăn, vướng mắc

Đội ngũ giáo viên còn thừa, thiếu cục bộ; Một số môn thiếu giáo viên nhưng không có nguồn tuyển. Việc họp đồng nhân viên nấu ăn tại các trường mẫu giáo theo từng năm học gây khó khăn cho các đơn vị.

Cơ sở vật chất tuy đã được quan tâm đầu tư, song vẫn còn thiếu so với yêu cầu: đồ dùng, đồ chơi, phòng học bộ môn, sân chơi, ... nên ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh, nên nhiều văn bản chỉ đạo của cấp trên về phương án tổ chức dạy học thường xuyên thay đổi gây khó khăn trong khâu triển khai thực hiện ở các trường học.

Chất lượng học tập trực tuyến của học sinh chưa cao.

5. Giải pháp

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và tham mưu cho UBND huyện tuyển dụng viên chức ở những vị trí còn thiếu.

- Tiếp tục tham mưu cho UBND huyện, Sở GDĐT lựa chọn phương án dạy học phù hợp với tình hình của từng đơn vị. Thực hiện kiểm tra công tác dạy học trực tuyến tại các trường THCS; công tác chuẩn bị cho việc triển khai các phương án dạy học của các trường trực thuộc. Tiếp tục tuyên truyền, vận động các nguồn kinh phí để hỗ trợ thiết bị học trực tuyến cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Chỉ đạo các nhà trường tiếp tục thực hiện việc dạy học trực tuyến chương trình chính khóa đối với cấp THCS và ôn tập trực tuyến đối với cấp TH; Thực hiện công tác vệ sinh trường, lớp; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai dạy học trực tiếp.

* Kiến nghị, đề xuất:

Đối với UBND tỉnh:

- Cho địa phương chủ động lựa chọn phương án dạy học (trực tiếp, trực tuyến, kết hợp vừa trực tiếp vừa trực tuyến) phù hợp với các cấp độ dịch.

- Triển khai việc sửa chữa trường lớp năm học 2021-2022 để đơn vị đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học.

Nơi nhận:

- Ban văn hóa- Xã hội HĐND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Thúy Chiền